



PHÚC BANI

Truyền nghề YouTube · Xây kênh view ngoại

QUÀ TẶNG MIỄN PHÍ

CHECKLIST DÙNG CLAUDE HIỆU QUẢ CHECKLIST + PROMPT + HƯỚNG DẪN

Hướng dẫn dùng AI + checklist 9 nhóm (72 mục) + thư viện 12 prompt làm YouTube
— tất cả trong một file: dùng đúng cách, tick từng ô, prompt copy-dán

COPY – PASTE READY · DÙNG CHO CLAUDE / GPT / GEMINI

9

nhóm

72

mục

12

prompt

0đ

chi phí

"Người cầm công cụ đúng cách mới là người ra tiền."



DÙNG CLAUDE HIỆU QUẢ — CHECKLIST + PROMPT

Ba phần: (1) hướng dẫn dùng AI đúng cách · (2) checklist 9 nhóm tick từng ô · (3) thư viện prompt làm YouTube.

PHẦN 1 · HƯỚNG DẪN DÙNG AI (CLAUDE) ĐÚNG CÁCH

1. Chọn đúng model theo tác vụ

Opus — việc phức tạp, suy luận sâu, code. · **Sonnet** — đa số việc hằng ngày, viết, tóm tắt. · **Haiku** — nhanh & tiết kiệm, tác vụ đơn giản. · **Fable** — viết & sáng tạo, giữ giọng.

2. Skill = dạy MỘT lần, chạy mãi

Việc lặp lại thì dạy thành **skill** (gõ /skill-creator), lần sau chỉ gọi /**tên**. Giải thích một việc tới lần thứ hai → biến nó thành skill.

3. Luật ra lệnh vàng

Nói rõ **mục tiêu + tiêu chí thành công**, rồi bảo Claude hỏi lại tới khi đủ ngữ cảnh. Mẫu:

PROMPT — copy & dán:

Tôi muốn [MỤC TIÊU + TIÊU CHÍ THÀNH CÔNG]. Hãy hỏi lại tôi mọi điểm còn mơ hồ trước khi làm, tới khi đủ ngữ cảnh để làm đúng ý.

PHẦN 2 · CHECKLIST DÙNG CLAUDE (9 NHÓM)

Cách dùng

In ra hoặc lưu lại, mỗi lần mở Claude thì rà theo checklist. **Một số mẹo là quan điểm** — cứ thử rồi giữ cái hợp với bạn. Nhớ chắc 3 nhóm đầu (Cài đặt · Skill · Ra lệnh) là đã đi trước phần lớn người dùng.

CÀI ĐẶT

- ☐ Trả phí bản **Pro** (~\$20/tháng).
- ☐ Tải app **desktop**.
- ☐ Bắt đầu chat với **Fable 5**, để **High effort**.
- ☐ Chuyển sang **Opus 5** sau 2 lượt cho việc thực thi.
- ☐ Tắt training ở **Settings** → **Privacy**.
- ☐ Để **memory** tắt mặc định, chỉ bật khi cần.



- ☐ Dọn gọn **global instructions**.
- ☐ Chạy **/setup-cowork** với từ "start".

SKILL, KHÔNG PHẢI THƯ MỤC

- ☐ Biến **about-me.md** thành một skill.
- ☐ Skill = thứ bạn phải **giải thích hai lần**.
- ☐ Dựng bằng **/skill-creator** một cách tự nhiên.
- ☐ Biến một chat hay thành skill từ menu tiêu đề.
- ☐ **Test skill** với 5 cách diễn đạt khác nhau.
- ☐ Giữ skill **tách khỏi việc sáng tạo**.
- ☐ Chia sẻ skill cho **workspace**.
- ☐ **Bỏ thư mục** — Skill + Projects thay thế.

RA LỆNH (PROMPTING)

- ☐ Giao **nhiệm vụ**, không phải việc vặt.
- ☐ Thêm "dùng **AskUserQuestion** trước khi bắt đầu".
- ☐ Đừng kết prompt bằng "**đúng không?**".
- ☐ Bỏ "nghĩ từng bước" → **gán vai trò**.
- ☐ Tối đa **3 luật** mỗi prompt.
- ☐ Xóa ví dụ — **zero-shot** thắng.
- ☐ Sửa tin nhắn thay vì gửi tin nối tiếp.
- ☐ Gộp **3 việc** vào một tin.

KẾT NỐI (CONNECTORS)

- ☐ Nối **Gmail** để soạn & đọc email.
- ☐ Nối **Gamma** cho slide pitch.
- ☐ Nối **Google Drive** cho tài liệu.
- ☐ Nối **Notion** cho trang workspace.
- ☐ Nối **Granola** cho ghi chú họp.
- ☐ Nối **Calendar** cho lịch.
- ☐ Nối **GitHub** cho dự án code.
- ☐ **Tắt connector** không dùng.

COWORK

- ☐ Giao việc lớn: **deck + email + checklist** một lần.
- ☐ Để nó dùng **agent** tự làm.
- ☐ Phiên chạy **8–30 phút** — đi làm việc khác.



- ☐ **Chọn model**, không đổi giữa chừng.
- ☐ Dùng **"làm lại từ đây"** thay vì sửa.
- ☐ Chỉ làm lại **đúng phần sai**.
- ☐ Bắt hỏi **10 giả định** trước khi Excel dựng.
- ☐ **Xuất Google Sheets** một cú click.

DỰ ÁN (PROJECTS)

- ☐ Tạo một **Project** cho việc lặp lại.
- ☐ Tải lên email, hợp đồng, chiến dịch cũ.
- ☐ Để phần **Instructions** gọn nhẹ.
- ☐ Đừng viết skill trong Project bừa bãi.
- ☐ Đặt **skill trong Project** cho kết quả tốt nhất.
- ☐ **Share from Chat**, không phải Cowork.
- ☐ Onboard người mới bằng Project + tài liệu.
- ☐ **Luật**: lập Project trước khi giao đồng nghiệp.

THIẾT KẾ & CODE

- ☐ Làm infographic ở **tab home**, dùng Opus.
- ☐ Tải **ảnh tham khảo** trước.
- ☐ Yêu cầu **DESIGN_SYSTEM.md** + preview trước.
- ☐ Thêm **"bám sát ảnh tham khảo"**.
- ☐ Code: thư mục sạch, cấp quyền phiên làm việc.
- ☐ Dùng **"CTO prompt"** — bạn là CEO, không code.
- ☐ Đặt **một mảnh** mỗi lần.
- ☐ Bàn giao bằng **HANDOFF.md**.

VIẾT (WRITING)

- ☐ Dùng **ASD-STE100** (không cho việc sáng tạo).
- ☐ Không lạm dụng **gạch ngang "—"**.
- ☐ Đừng viết kiểu **"không phải X, mà là Y"**.
- ☐ Cấm: delve, leverage, seamless, pivotal...
- ☐ Ép **nhịp câu**: một câu <6 chữ, một câu >25.
- ☐ Thêm **dấu vết người**: con số, giờ giấc, cảm xúc thật.
- ☐ Đọc phần lộn xộn → bảo **"hỏi tôi câu làm rõ"**.
- ☐ Bật **ẩn danh** cho việc sáng tạo.

KINH TẾ TOKEN



- ☐ Tin nhắn thứ 30 tốn gấp nhiều lần tin đầu.
- ☐ Mở **chat mới** mỗi 30–50 lượt.
- ☐ **Tóm tắt → copy → mở phiên mới.**
- ☐ Fable lập kế hoạch, Opus thực thi, Sonnet định dạng.
- ☐ **Trò Claude vào file**, đừng dán cả đống.
- ☐ **Xin kế hoạch** trước mọi thay đổi lớn.
- ☐ Tránh giờ cao điểm nếu thấy chậm.
- ☐ Team: giữ quy mô gọn, chia workspace hợp lý.

PHẦN 3 · THƯ VIỆN 12 PROMPT LÀM YOUTUBE

Thay phần trong [ngoặc] rồi dán vào Claude. Nối các bước lại là thành cả dây chuyền ý tưởng → video.

01. Nghiên cứu ngách & từ khoá **/niche**

PROMPT — copy & dán:

Tôi muốn làm kênh YouTube về [chủ đề]. Liệt kê 10 ngách nhỏ có nhu cầu nhưng ít cạnh tranh, kèm 5 từ khoá long-tail người xem hay gõ tìm cho mỗi ngách và ước lượng độ khó.

02. Lên dàn ý video **/outline**

PROMPT — copy & dán:

Dựng dàn ý video 8–10 phút về [chủ đề]. Chia mở – thân – chốt, đánh dấu các điểm cao trào để giữ chân, mỗi mục kèm 1 câu chuyển cảnh.

03. Viết kịch bản giữ chân **/script**

PROMPT — copy & dán:

Viết kịch bản cho dàn ý trên. 3 câu đầu là hook 5 giây nói rõ người xem “được gì”, cài 1 vòng lặp mở, giọng nói chuyện đời thường, câu ngắn.

04. Khử mùi AI **/humanize**

PROMPT — copy & dán:

Viết lại đoạn này cho giống người thật: bỏ cụm sáo rỗng, đa dạng độ dài câu, thêm một quan điểm cá nhân và một ví dụ cụ thể. Giữ nguyên ý chính.

05. Chuẩn hoá cho giọng đọc **/voice**

PROMPT — copy & dán:

Chuẩn hoá kịch bản này để đưa vào phần mềm đọc: tách câu ngắn, thêm chỗ ngắt nghỉ, ghi chú chỗ nhấn mạnh, bỏ ký tự khó đọc.



06. Ý tưởng thumbnail “ép bấm” /**thumbnail**

PROMPT — copy & dán:

Gợi ý 5 ý tưởng thumbnail cho video “[tiêu đề]”: bố cục, biểu cảm, 3–4 chữ lớn trên ảnh, màu tương phản mạnh để CTR cao. Viết luôn prompt tạo ảnh cho từng ý.

07. Dịch đa ngôn ngữ /**translate**

PROMPT — copy & dán:

Dịch kịch bản này sang [tiếng Anh/...] theo văn nói tự nhiên của người bản xứ, giữ hook và nhịp; chỉnh ví dụ cho hợp văn hoá thị trường đó.

08. Storyboard dựng video /**storyboard**

PROMPT — copy & dán:

Từ kịch bản này, lên bảng cảnh (shot list): mỗi câu cần hình/b-roll gì, chèn chữ gì lên màn hình, gợi ý nhạc nền theo cảm xúc từng đoạn.

09. Tối ưu SEO (tiêu đề/mô tả/tag) /**seo**

PROMPT — copy & dán:

Viết 5 tiêu đề (dưới 60 ký tự, có yếu tố tò mò), 1 mô tả chuẩn SEO 150 từ chèn từ khoá, và 15 tag long-tail cho video “[chủ đề]”.

10. Transcript / phụ đề → bài sạch /**clean**

PROMPT — copy & dán:

Chuyển transcript/phụ đề tự động (lộn xộn, không dấu câu) tôi gửi thành bài viết sạch: thêm dấu câu, chia đoạn, sửa chính tả, giữ 100% ý, chèn tiêu đề phụ.

11. Cá nhân hoá giọng thương hiệu /**brand-voice**

PROMPT — copy & dán:

Đây là vài đoạn tôi tự viết: [DÁN 2–3 ĐOẠN MẪU]. Học chất giọng của tôi rồi viết lại nội dung dưới đây theo đúng giọng đó: [DÁN NỘI DUNG].

12. Đóng gói thành skill /**package**

PROMPT — copy & dán:

Gộp quy trình vừa làm thành một skill tái dùng cho kênh [tên]: đầu vào cần gì, thứ tự chạy, chỗ nào tôi phải điền. Xuất ra checklist để lần sau bấm là chạy.

“Người cầm công cụ đúng cách mới là người ra tiền — không phải người mua gói đắt nhất.”



Học tiếp & nhận tài nguyên

Học làm YouTube bằng AI từ A-Z — miễn phí: ymm.vn/phong-van-thu-thach. Trợ lý AI: phucgpt.com

· Blog: phuc.vn · TikTok [@phucbani](https://www.tiktok.com/@phucbani).